

Bản án số 09/2018/HSST
Ngày 11-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 381/2017/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 477/2017/HSST-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lại Văn Th, sinh năm 1981 tại tỉnh T; thường trú: Số 111/18 khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lại Trường C (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; bị cáo có 03 anh chị em lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất là bị cáo ; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị X, sinh năm 1982, có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/9/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Thế P, sinh năm 1975 tại tỉnh T; thường trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh T; chỗ ở: 15/8, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Thế P, sinh năm 1940 và bà Lê Thị H, sinh năm 1947; bị cáo có 06 chị em, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1981; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; có 02 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/9/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Lê Xuân T, sinh năm 1983 tại tỉnh T; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T; chỗ ở: 5C/16, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Xuân T, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1957, bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1986, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/9/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Lại Văn Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh T; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T; chỗ ở: 144/36/3A, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lại Văn R, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 09/9/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/9/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Lương Văn K, sinh năm 1986 tại tỉnh T; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T; chỗ ở: 31/19, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lương Văn K, sinh năm 1961 và bà Lê Thị A, sinh năm 1964; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; bị cáo có vợ tên Lại Thị T, sinh năm 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 09/9/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/9/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/9/2017, Lại Văn Th, Nguyễn Thê P, Lại Văn Đ, Lương Văn K và Lê Xuân T đến quán cà phê Hồng Lĩnh tại số 95, đường 21, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh B để uống nước. Khi đến quán, các bị cáo nhìn thấy một bộ bài tây 52 lá để sẵn trên bàn và đã qua sử dụng nên các bị cáo rủ nhau đánh bài cào ăn tiền, mỗi ván bài ăn thua từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Lại Văn Th và đồng bọn đánh bạc từ 13 giờ 00 phút đến 13 giờ 40 phút lúc này bị Công an phường Dĩ An, thị xã Dĩ An bắt quả tang. Khi lực lượng Công an bắt quả tang thì số tiền dưới chiếu bạc của các bị cáo là 11.900.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá.

Quá trình điều tra, xác định được Lại Văn Th mang theo 6.050.000 đồng, dùng 5.500.000 đồng để đánh bạc, thắng 550.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 3.100.000 đồng dưới chiếu bạc và thu giữ trong người Lại Văn Th 3.500.000 đồng; Nguyễn Thê P mang theo 2.950.000 đồng, dùng 1.950.000 đồng đánh bạc, thua 1.950.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 300.000 đồng và thu giữ trong người Phiên 700.000 đồng; Lê Xuân T dùng 1.200.000 đồng đánh bạc, thắng 3.400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ dưới chiếu bạc 5.200.000 đồng; Lại Văn Đ mang theo 2.750.000 đồng, dùng 2.200.000 đồng đánh bạc, thua 750.000 đồng, khi bị bắt thu giữ dưới chiếu 2.000.000 đồng; Lương Văn K mang theo 2.850.000 đồng, dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua 1.250.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.300.000 đồng dưới chiếu bạc và thu giữ trong người Lương Văn K 300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 12.850.000 đồng, số tiền còn lại 3.500.000 đồng cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại cho các bị cáo.

Vật chứng: 01 bộ bài tây 52 lá.

Bản Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Lại Văn Th, Nguyễn Thê P, Lại Văn Đ, Lương Văn K và Lê Xuân T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lại Văn Th, Nguyễn Thê P, Lại Văn Đ,

Lương Văn K và Lê Xuân T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.850.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tạm giữ các bị cáo sau đó thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú là đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; những người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/9/2017, tại quán cà phê H công an phường Dĩ An, thị xã Dĩ An bắt quả tang Lại Văn Th, Nguyễn Thế P, Lại Văn Đ, Lương Văn K và Lê Xuân T đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào và số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 12.850.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau với số tiền đánh bạc là 12.850.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào nhằm tước đoạt tiền của nhau là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, các bị cáo đều cùng nhau tham gia đánh bạc nhưng không có sự phân công để bị cáo nào làm cái mà tham gia đánh bạc với vai trò như nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thế P có cha là ông Nguyễn Thế P là người có công được nhà nước tặng danh hiệu Huân chương chiến sĩ

giải phóng hạn nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt thể hiện có việc làm ổn định, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã Dĩ An.

Xét mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo Đ và K là phù hợp. Đối với bị cáo T h tham gia đánh bạc với số tiền cao nhất và bị cáo T ăn bạc với số tiền cao nhất nên Hội đồng xét xử xử phạt hai bị cáo T h và T mức phạt tiền cao hơn đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Đối với bị cáo P có cha là người có công được nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạn nhì nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo P mức phạt tiền thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 248 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”, tuy nhiên Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng:

+ Xét số tiền 12.850.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, căn cứ vào điểm b, khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm c, khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Xét 01 bộ bài tây 52 lá các bị cáo sử dụng làm công cụ để đánh bạc, căn cứ vào điểm a, khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng và số tiền 12.850.000 đồng đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2017)

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lại Văn Th, Nguyễn Thế P, Lại Văn Đ, Lương Văn K và Lê Xuân T phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lại Văn Th 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lại Văn Đ 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn K 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Thế P 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.850.000 (Mười hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/12/2017, biên lai thu tiền số 00632 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lại Văn Th, Nguyễn Thế P, Lại Văn Đ, Lương Văn K và Lê Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Thị Nguyệt Ánh

Dĩ An, ngày 11 tháng 01 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và bà Nguyễn Ngọc Diệp.

Căn cứ Điều 199 và 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào **hồi** **giờ 15 phút**, ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lại Văn Thái và đồng phạm bị truy tố về tội đánh bạc.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề phải giải quyết như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lại Văn Thái, Nguyễn Thế Phiên, Lại Văn Đông, Lương Văn Khanh và Lê Xuân Tự phạm tội đánh bạc.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.850.000 (Mười hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/12/2017, biên lai thu tiền số 00632 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lại Văn Thái, Nguyễn Thế Phiên, Lại Văn Đông, Lương Văn Khanh và Lê Xuân Tự mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc **giờ 25 phút** cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa